

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Hội, ngày 06 tháng 8 năm 2026

ĐƠN PHẢN ÁNH

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Họ tên người làm đơn: Đoàn Duy Khánh, sinh năm: 1997

CCCD số: 083097000617 Ngày cấp: 13/04/2021 Nơi cấp: CCS QLHCVTTXH

Địa chỉ: Số nhà 44G1, khu phố An Thạnh B, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long.

Điện thoại liên hệ: 0704784216

Nội dung phản ánh: Ủy ban nhân dân phường Sơn Đông chậm trễ, không phản hồi đơn xin bắc cầu cho gia đình tôi.

Nội dung cụ thể như sau:

Mẹ tôi (bà Đinh Thị Nga) là chủ sử dụng hợp pháp thửa đất số 638, tờ bản đồ số 13, diện tích: 340m² tọa lạc tại phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (GCN) số phát hành CI 858748, số vào sổ cấp GCN: CS05513 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến tre cấp ngày 03/8/2017. Theo GCN đã được cấp lại là thửa đất số 16, tờ bản đồ số 12, số phát hành AA 07368441, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CN9168.

Căn cứ sơ đồ thửa đất trong Giấy chứng nhận thì thửa đất của tôi: hướng tây giáp mương, mương giáp Lộ Tập đoàn 8.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tôi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Sơn Đông để nộp Đơn xin lập cầu và đã được cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại đã hơn 3 tháng nhưng tôi vẫn chưa nhận được bất kỳ phản hồi nào từ phía Ủy ban nhân dân phường Sơn Đông.

Vì vậy, tôi làm đơn này Kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường Sơn Đông sớm giải quyết cho tôi gấp rút vụ việc nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng cảm ơn./.

Những tài liệu kèm theo đơn gồm có:

- Bản photo Căn cước của bà Đinh Thị Nga;
- Bản photo CCCD của ông Đoàn Duy Khánh;
- Đơn xin lập cầu ngày 23/4/2026
- Hợp đồng ủy quyền;
- Bản photo GCN QSDĐ cũ của bà Đinh Thị Nga;
- Bản photo GCN QSDĐ đã được cấp lại của bà Đinh Thị Nga



Người làm đơn

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Đoàn Duy Khánh', with a horizontal line underneath.

Đoàn Duy Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 REPUBLIC OF VIETNAM
 SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
 HỒ CHÍ MINH / HO CHI MINH CITY

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
 Citizen Identity Card

Bố / No: **083097000617**

Họ và tên / Full name: **ĐOÀN DUY KHÁNH**

Ngày sinh / Date of birth: **04/10/1997**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin: **Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre, Bến Tre**

Nơi thường trú / Place of residence: **440/1, An Thạnh B, Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre, Bến Tre**

Chức vụ / Position: **048/02/007**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 REPUBLIC OF VIETNAM
 SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
 HỒ CHÍ MINH / HO CHI MINH CITY

CĂN CƯỚC
 Citizen Identity Card

Số căn cước công dân / Social identification number: **083173001404**

Họ, tên đệm và tên khai sinh / Full name: **ĐINH THỊ NGÀ**

Ngày, tháng, năm sinh / Date of birth: **01/01/1973**

Giới tính / Sex: **Nữ**

Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

—o0o—

An Hội, ngày 23.. tháng 4.. năm 2026

ĐƠN XIN LẬP CẦU

(V/v lập cầu qua mương công cộng và Lộ Tập đoàn 8)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân phường Sơn Đông

Họ và tên: Đinh Thị Nga sinh năm: 1973

Căn cước số: 083173001404 Cấp ngày: 17/12/2025 Nơi cấp: Bộ Công an

Địa chỉ thường trú: Số nhà 44G1, khu phố An Thạnh B, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long.

Số điện thoại liên lạc: 0704.784.216 (Đoàn Duy Khánh con trai bà Nga)

Tôi là chủ sử dụng hợp pháp thửa đất số 638 (nay là thửa đất số 16), tờ bản đồ số 13 (nay là tờ bản đồ số 12), diện tích: 340m² tọa lạc tại khu phố 2, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CI 858748, số vào sổ cấp GCN: CS05513 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 03/8/2017. Theo họa đồ trên GCN QSDĐ, thửa đất số 638 (13) phía Tây giáp mương, mương giáp đường công cộng.

Hiện trạng thửa đất giáp mương công cộng và chưa có cầu bắc qua Lộ Tập đoàn 8 nên việc đi lại để canh tác gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, tôi làm đơn này xin đề nghị Ủy ban nhân dân phường Sơn Đông cho phép gia đình tôi được tự bỏ kinh phí xây dựng cầu bắc qua mương công cộng tại thửa đất nêu trên.

*** Thông số kỹ thuật cầu dự kiến như sau:**

- Loại cầu: Cầu bê tông
- Chiều dài: 6m
- Chiều rộng: 4m

Tôi xin cam kết tự chịu toàn bộ chi phí thi công và đảm bảo kỹ thuật, không làm ảnh hưởng đến dòng chảy, không gây tắc nghẽn mương công cộng.

Kính mong Ủy ban nhân dân phường Sơn Đông xem xét và tạo điều kiện thuận lợi cho tôi được bắc cầu, có lối đi để canh tác đất.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nga
Đinh Thị Nga

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày 24 tháng 07 năm 2026, chúng tôi gồm có:

1. Bên ủy quyền (Bên A):

- Bà: **ĐINH THỊ NGÀ**

Sinh ngày: 01/01/1973

Căn cước số: **083173001404** do Bộ Công an cấp ngày 17/12/2025

Nơi thường trú: 44G1, khu phố An Thạnh, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long.

Tài sản nêu tại Điều 1 của hợp đồng này là tài sản riêng

2. Bên được ủy quyền (Bên B):

- Ông: **ĐOÀN DUY KHÁNH**

Sinh ngày: 04/10/1997

Căn cước công dân số: 083097000617 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/04/2021

Nơi thường trú: 44G1, khu phố An Thạnh, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long

Bằng hợp đồng này, bên A đồng ý ủy quyền cho bên B theo những thỏa thuận sau:

ĐIỀU 1

CĂN CỨ ỦY QUYỀN

Bên A là chủ sử dụng các tài sản sau:

*** Tài sản thứ nhất:**

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: **DM 252724**, Sổ vào sổ cấp GCN: **VP15627** do Văn phòng đăng ký đất đai cấp ngày 29/11/2023, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: **187** Tờ bản đồ số: **6**

- Địa chỉ: xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

- Diện tích: 919,4 m² (bằng chữ: Chín trăm mười chín phẩy bốn mét vuông)

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm,

- Thời hạn sử dụng: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 15/10/2063

- Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Căn cứ trích lục bản đồ địa chính của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực 19 ngày 08/05/2026

- Thửa đất số: **85** Tờ bản đồ số: **5**

- Địa chỉ: phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre)

- Diện tích: 897,3 m² Loại đất: Đất trồng cây lâu năm,

*** Tài sản thứ hai:**

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: **DM 252795**, Sổ vào sổ cấp GCN: **VP12976** do Văn phòng đăng ký đất đai cấp ngày 05/12/2023, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: **349** Tờ bản đồ số: **10**

- Địa chỉ: xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long)

- Diện tích: 660,1 m² (bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi phẩy một mét vuông)

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm,



- Thời hạn sử dụng: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 02/10/2044
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

*** Tài sản thứ ba:**

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: **DM 252793**, Sổ vào sổ cấp GCN: **VP12975** do Văn phòng đăng ký đất đai cấp ngày 05/12/2023, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: **202** Tờ bản đồ số: **10**
- Địa chỉ: xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
- Diện tích: 273,2 m² (bằng chữ: Hai trăm bảy mươi ba phẩy hai mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 90,0m²; Đất trồng cây lâu năm: 183,2m²;
- Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: Sử dụng đến ngày 31/10/2044,

- Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 90,0m²; Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: : 183,2m²

Căn cứ trích lục bản đồ địa chính của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực 19 ngày 08/05/2026

- Thửa đất số: 8 Tờ bản đồ số: 78 (trước đây là tờ bản đồ số: 29)
- Địa chỉ: phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre)
- Diện tích: 285,0m² Loại đất: Đất ở tại đô thị + Đất trồng cây lâu năm,

*** Tài sản thứ tư:**

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: **CM 419370**, Sổ vào sổ cấp GCN: **CS06573** do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 01/02/2018. Được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Bến Tre cập nhật chính lý biên động ngày 11/10/2024, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: **201** Tờ bản đồ số: **6**
- Địa chỉ: xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
- Diện tích: 245,0 m² (bằng chữ: Chín trăm mười chín phẩy bốn mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm,
- Thời hạn sử dụng: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 26/10/2043
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận tặng cho đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Căn cứ trích lục bản đồ địa chính của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực 19 ngày 08/05/2026

- Thửa đất số: 68 Tờ bản đồ số: 5
- Địa chỉ: phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre)
- Diện tích: 244,9 m² Loại đất: Đất trồng cây lâu năm,

*** Tài sản thứ năm:**

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số: **AA 05805836**, Sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận: **CN4718** do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực 19 cấp ngày 19/12/2025, cụ thể như sau:



- Thửa đất số: 133 Tờ bản đồ số: 59 Diện tích: 205,7m²
- Loại đất: Đất ở tại đô thị,
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài,
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
- Địa chỉ: phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long

*** Tài sản thứ sáu:**

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số: **AA 07368441**, Sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận: **CN9168** do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực 19 cấp ngày 24/04/2026, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 16 Tờ bản đồ số: 12 Diện tích: 327,5m²
- Loại đất: Đất trồng cây lâu năm,
- Thời hạn sử dụng đất: 31/10/2043,
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
- Địa chỉ: phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

ĐIỀU 2

PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bằng hợp đồng này, Bên A ủy quyền cho bên B là người đại diện liên hệ với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện các công việc, giao dịch sau:

1. Liên hệ với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xin xác nhận quyền sử dụng đất không bị tranh chấp, không bị kê biên, áp dụng biện pháp khác để bảo đảm thi hành án; quyền sử dụng đất không bị áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời; Xác nhận tình trạng thửa đất, sao lục hồ sơ đất đai; gia hạn thời hạn sử dụng đất; đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất, ký cam kết chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất; trích lục bản đồ địa chính, yêu cầu trích lục thông tin quy hoạch, lịch sử biến động/nguồn gốc thửa đất; điều chỉnh, đính chính thông tin trên giấy chứng nhận QSDĐ (nếu có); cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thực hiện các thủ tục đo đạc, tách/hợp thửa, ký giáp ranh, hồ sơ đính chính sai sót, các văn bản kiến nghị thu hồi đất, đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin địa chính,... liên quan đến quyền sử dụng đất; điều chỉnh thông tin biến động trên giấy chứng nhận QSDĐ; được ký tên trên các giấy tờ có liên quan, ký giấy cam kết liên quan đến các công việc được ủy quyền (nếu có).

2. Bên B được quản lý, trông coi; lập, ký hợp đồng cho thuê, (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, thanh lý, chấm dứt) đối với các hợp đồng giao dịch nêu trên;

3. Lập, nộp và nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng; hồ sơ hoàn công, đề nghị công nhận, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở;

4. Làm thủ tục khai thuế, nộp và nhận kết quả hồ sơ thuế, phí, lệ phí;

6. Được quyết định giá thuê, phương thức thanh toán, thời gian cho thuê đối với các thửa đất nêu trên.

7. Trong trường hợp nhà nước giải tỏa, thu hồi đất, bên B được đại diện nộp, nhận và ký tên trong các hồ sơ có liên quan đến việc thỏa thuận, thương lượng, nhận tiền đền bù, giải tỏa, bồi thường, hỗ trợ; nhận quyền sử dụng đất, bản chính giấy chứng nhận QSDĐ tái định cư và các giấy tờ, tài liệu, thông báo có liên quan.

8. Đại diện để liên hệ các cá nhân, tổ chức, cơ quan có thẩm quyền để thỏa thuận, thương lượng, giải quyết các tranh chấp vi phạm hành chính, tranh chấp có liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có).

9. Giao, nhận, ký các giấy tờ kèm theo liên quan đến việc thực hiện công việc nêu tại điều này; Nhận các khoản tiền phát sinh từ việc thực hiện các nội dung ủy quyền nêu trên;

10. Nộp và nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các cơ quan có thẩm quyền;

11. Trong phạm vi ủy quyền, bên B được quyết định mọi vấn đề đã được ủy quyền, được quyền lập, ký tên, nhận các giấy tờ liên quan, thực hiện các quyền, nghĩa vụ pháp luật quy định có liên quan đến các hành vi được ủy quyền.

Trường hợp tại thời điểm bên B thực hiện nội dung được ủy quyền mà giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên có sự thay đổi do thay đổi địa giới hành chính hoặc được cập nhật chỉnh lý biên động, cấp đổi lại giấy chứng nhận dẫn đến thông tin trên giấy chứng nhận có sự thay đổi mà vẫn có căn cứ để chứng minh được tài sản nêu trên là tài sản được ủy quyền thì bên B vẫn có quyền thực hiện các công việc được ủy quyền nêu trên;

Trường hợp tại thời điểm bên B thực hiện nội dung được ủy quyền mà thông tin của bên A hoặc bên B có thay đổi do thay đổi địa giới hành chính hoặc do bên A hay bên B thay đổi về nơi cư trú hoặc cấp đổi lại giấy tờ tùy thân dẫn tới thông tin có sự thay đổi mà vẫn có căn cứ để chứng minh được thì bên B vẫn có quyền thực hiện các công việc được ủy quyền nêu trên;

Mọi quyết định của bên B cũng là sự thể hiện ý chí của bên A.

ĐIỀU 3

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền: **10 năm (Mười năm)** kể từ ngày hợp đồng này được công chứng.

ĐIỀU 4

THỦ LAO

Ủy quyền này không có thù lao.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc;
- Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền nêu trên;
- Yêu cầu bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện công việc được ủy quyền, nếu không có thỏa thuận khác;
- Được bồi thường thiệt hại, nếu bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận.

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện công việc theo ủy quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;
- Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;
- Bảo quản, giữ gìn tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc ủy quyền;
- Giao cho bên A tài sản đã nhận và những lợi ích thu được trong khi thực hiện ủy quyền theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật.
- Bồi thường thiệt hại do vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng;

2. Bên B có các quyền sau đây:

- Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để thực hiện công việc được ủy quyền;

ĐIỀU 7

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

   4

Trong quá trình thực hiện hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Những thông tin đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;
2. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong hợp đồng này.

ĐIỀU 9

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

- Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

- Từng bên đã đọc hợp đồng, đã hiểu rõ và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng và ký vào hợp đồng này trước sự có mặt của công chứng viên.

Hợp đồng được lập thành 05 (năm) bản gốc có cùng nội dung, bên A giữ 01 (một) bản chính, bên B giữ 03 (ba) bản gốc, Văn phòng công chứng lưu 01 (một) bản gốc.

Bên ủy quyền

Bên được ủy quyền

Tôi đã đọc và đồng ý
Đinh Thị Nga

Tôi đã đọc và đồng ý
Đoàn Day Thanh



[Handwritten signature]

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 24 tháng 07 năm 2026 (Ngày hai mươi bốn, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu),

Tại: Văn phòng công chứng Nguyễn Văn Tứ, Địa chỉ tại: Số 71, Nguyễn Đình Chiểu, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long;

Tôi **VŨ HỮU THỨ** công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Được giao kết giữa:

1. Bên ủy quyền (Bên A):

- Bà: **ĐINH THỊ NGÀ**

Sinh ngày: 01/01/1973

Căn cước số: 083173001404 do Bộ Công an cấp ngày 17/12/2025

Nơi thường trú: 44G1, khu phố An Thạnh, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long.

Tài sản nêu tại Điều 1 của hợp đồng này là tài sản riêng

2. Bên được ủy quyền (Bên B):

- Ông: **ĐOÀN DUY KHÁNH**

Sinh ngày: 04/10/1997

Căn cước công dân số: 083097000617 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/04/2021

Nơi thường trú: 44G1, khu phố An Thạnh, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của hợp đồng trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 24 tháng 07 năm 2026 (Ngày hai mươi bốn, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu), chữ ký và dấu điểm chỉ trong hợp đồng đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các bên nêu trên.
- Văn bản công chứng này được lập thành 05 (năm) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 04 tờ, 06 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 04 (bốn) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Văn Tứ, tỉnh Vĩnh Long.

Số công chứng: 3359/2026/CCGD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Vũ Hữu Thứ

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

XÁC NHẬN
Bản gốc tài sản này đang lưu giữ tại Agribank
chi nhánh An Hội Bến Tre - PGD Trúc Giang
Vào ngày 20/05/2024



Nguyễn Minh Tuấn

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận, khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

L. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Bà Đinh Thị Nga

Năm sinh: 1973, CMND số: 320797303

Địa chỉ thường trú: 44G/1, ấp An Thạnh B, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

CI 858748

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- Thửa đất số: 638, tờ bản đồ số: 13,
- Địa chỉ: xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre,
- Diện tích: 340,0m² (bằng chữ: Ba trăm bốn mươi phẩy không mét vuông),
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm,
- Thời hạn sử dụng: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 31/10/2043,
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Số thửa đất (m²)	Chiều dài (m)
1	17,00
2	0,90
3	20,25
4	13,50
5	21,10
6	0,00

Bến Tre, ngày 05 tháng 1 năm 2017
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẾN TRE

KT. GIÁM ĐỐC



Trần Quang Minh

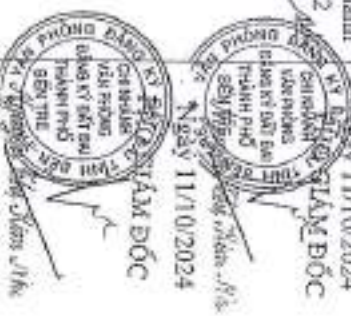
IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Người sử dụng đất CMND từ CMND số 320797303 thành
CCCD số 083173001404; theo hồ sơ số 006284.DT.002

Đã đăng ký thể chấp





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Bà Đinh Thị Nga, CC: 083173001404

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 16; tờ bản đồ số: 12,

b. Diện tích: 327,5m²,

c. Loại đất: Đất trồng cây lâu năm,

d. Thời hạn sử dụng: 31/10/2043,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

e. Địa chỉ: phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

An Hội, ngày 24 tháng 4, năm 2026

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC 19

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 596/1, ngày 04/05/2026, SCT/BS

Ngày, tháng, năm: 04-05-2026

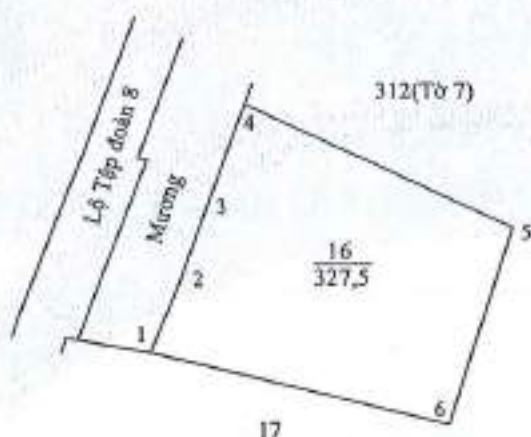


Trần Bá Đạt

AA 07368441

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



B

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	4,96
2	7,42
3	5,79
4	20,02
5	14,13
6	20,92
1	

5. Ghi chú: -/-

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận:.....CN9168.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.